TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC BÌNH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày: 20-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH - TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tấn Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Văn Việt.

Bà Nguyễn Thị Hạnh.

-Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông Tằn Đình Thống – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2019/TLST-HS, ngày 15 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Đại D (Tên gọi khác: Cu B), sinh năm 1992 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố MT 3, thị trấn PRC, huyện TP, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Mổ heo; trình độ học vấn: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang N và bà Nguyễn Thị H; vợ: Nguyễn Thị Thảo, sinh năm 1994; có 01 con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân của bị cáo: Ngày 26/10/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt 03 năm tù về tội *"Cố ý gây thương tích"*, đã chấp hành xong hình phạt ngày 30/3/2014.

Bị tạm giữ từ ngày 01/11/2018 đến ngày 07/11/2018 chuyển tạm giam, có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Thiện X, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn VP, xã MM, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

2. Chị Lê Nguyễn Hoài V, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn Bình Lễ, xã Phan Rí Thành, huyện BB, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

3. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ dân phố 24, khu phố Hải Tân 2, thị trấn PRC, huyện TP, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

-Người tham gia tố tụng khác:

*Người chứng kiến: Anh Huỳnh Thanh T, sinh năm 1975; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/10/2018, Lê Nguyễn Hoài V cùng Lê Đại D (Cu B) thuê phòng số 8 tại nhà nghỉ TT ở thôn BL, xã PRT để nghỉ qua đêm. Đến trưa ngày 01/11/2018 có Trần Thiện X là bạn của D ở thôn VP, xã MM, huyện HTN điều khiển xe 86C1-384.11 của vợ là Ngô Thị Hồng Sáng đến phòng số 8 để gặp D. D và X ở tại phòng số 8 để nói chuyện, ăn uống.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì X nói với D là lấy đồ về chơi (tức nói D đi mua ma túy về sử dụng). X đưa cho D 100.000 đồng để góp tiền mua ma túy sử dụng. D nhận tiền và mượn xe của X đi gặp một người đàn ông chạy xe ôm không rõ lai lịch ở gần cây xăng MC, D đưa 350.000 đồng cho người đàn ông này để nhờ mua ma túy, trong đó 300.000 đồng là tiền của D đưa mua ma túy, còn 50.000 đồng là tiền D trả công cho người xe ôm. Người xe ôm đi mua ma túy rồi quay lại đưa cho D 01 hộp dao lam màu vàng bên trong có chứa 07 tép ma túy, D không mở hộp kiểm tra số lượng ma túy, D nhận hộp màu vàng này rồi trở về phòng số 8 của nhà nghỉ TT. D gọi điện thoại cho Nguyễn Văn N, ở khu phố Hải Tân 2, thị trấn PRC, huyện TP đến phòng số 8 để chơi nhưng mục đích là để sử dụng ma túy. N điều khiển xe biển số 54S4-9178 của chị N là Nguyễn Thị M (đang quản lý sử dụng xe) đến phòng số 8 gặp D, X để sử dụng ma túy.

Lúc 15 giờ 30 phút, ngày 01/11/2018, trong lúc Lê Đại D, Trần Thiện X, Nguyễn Văn N, Lê Nguyễn Hoài V đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng chức năng ập vào bắt quả tang, lập biên bản ghi nhận hành vi và thu giữ tại đầu giường phòng trọ số 8 của nhà nghỉ TT có 01 hộp màu vàng (hộp dao lam) kích thước

04cm x 02cm x 08cm trong đó có 06 (sáu) đoạn ống nhựa màu vàng, kích thước 01cm x 0,5cm được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất dạng rắn và trên tấm nệm gần chỗ D, X, N và V đang ngồi có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa màu trắng, nắp màu xanh được gắn 01 cò điếu bằng thủy tinh và 01 đoạn ống nhựa ruột gà màu trắng; 01 quẹt gas màu vàng không nhãn hiệu; 01 đoạn lò xo bằng sắt bên ngoài quấn giấy bạc màu trắng, dài khoảng 02cm và 01 đoạn ống nhựa màu vàng, kích thước 01cm x 0,5cm được hàn kín một đầu, bên trong không có gì. Công an thu giữ và niêm phong 06 (Sáu) đoạn ống nhựa, hàn kín hai đầu có chứa chất dạng rắn và gửi giám định.

Ngoài ra, công an còn thu giữ của Lê Đại D 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu bạc, modelA57; thu giữ của Trần Thiện X 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, Model7, số Imel 355758082685953 và 01 xe mô tô biển số 86C1-384, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen-bạc; thu giữ của Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4, màu đen và 01 xe mô tô biển số 54S4-9178, màu tím, loại xe Max; thu giữ của Lê Nguyễn Hoài V 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, số Imel 357931091632112.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra, Lê Đại D khai nhận: 06 (Sáu) đoạn ống nhựa bên trong có chất rắn chứa trong hộp màu vàng (hộp dao lam) cất giấu tại đầu giường phòng nghỉ số 8 là ma túy của D. Nguồn gốc số ma túy này là D đã sử dụng 350.000 đồng là tiền của D để nhờ người xe ôm mua. Sau khi mang ma túy về phòng nghỉ số 8, D lấy 01 tép trong hộp ra sử dụng cùng X, N, V, còn lại 06 (Sáu) tép ma túy trong hộp màu vàng D cất ở đầu giường ngủ ở phòng nghỉ số 8 để dành sử dụng. Riêng 100.000 đồng Trần Thiện X đưa cho D để mua ma túy, D không mua ma túy mà mua chả cuốn để mọi người cùng ăn.

Tại kết luận giám định số 995/KLGĐ-PC09 ngày 06/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: chất rắn chứa trong 06 (Sáu) đoạn ống nhựa gửi giám định là Heroine, khối lượng là 0,1918gam.

Trần Thiện X có lời khai: X góp 100.000 đồng để D đi mua ma túy về sử dụng, có cho D mượn xe đi mua ma túy, sau đó thì biết D dùng 100.000 đồng của X để mua chả cuốn chứ không mua ma túy, không biết D mua ma túy của ai và không biết D cất giấu số ma túy còn lại ở đâu.

Nguyễn Văn N có lời khai: Khi đến nơi thì ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã chuẩn bị sẵn, N chỉ vào sử dụng, N không góp tiền mua ma túy, không biết nguồn gốc số ma túy bị thu giữ cũng như không biết D cất giấu hộp ma túy ở đâu.

Lê Nguyễn Hoài V có lời khai: Khi ở bên ngoài phòng nghỉ số 8 thì thấy những người bạn của D đến, khi V vào phòng thì mọi người đang sử dụng ma túy nên V cũng cùng sử dụng, V không góp tiền mua ma túy, không biết nguồn gốc ma túy sử dụng và nơi D cất giấu hộp ma túy ở đâu.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình giữ nguyên quan điểm tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKS.HBB ngày 13 tháng 02 năm 2019 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Đại D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị tuyên phạt bị cáo Lê Đại D từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị xử lý tang, vật chứng của vụ án như sau:

+Tịch thu tiêu hủy đối với: 06 (Sáu) đoạn ống nhựa được cắt lấy mẫu và 0,1286 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 995, 01 (Một) dụng cụ sử dụng ma túy đã bằng chai nhựa màu trắng, nắp màu xanh được gắn 01 có điếu bằng thủy tinh và 01 (Một) đoạn ống nhựa ruột gà màu trắng, 01 quẹt gas màu vàng không hiệu, 01 (Một) đoạn lò xo bằng sắt bên ngoài quấn giấy bạc màu trắng, dài khoảng 02cm và 01 đoạn ống nhựa màu vàng, kích thước 01cm x 0,5cm được hàn kín một đầu, bên trong không có gì, 01 (Một) hộp màu vàng (hộp dao lam) kích thước 04cm x 02cm x 0,8cm.

+Trả lại cho Lê Đại D 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu bạc, model A57.

+Trả lại cho Trần Thiện X 01 (Một) điện thoại di động Samsung, màu đen, Model7, số Imel 355758082685953.

+ Trả lại cho Nguyễn Văn N 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 4, màu đen.

+ Trả lại cho Lê Nguyễn Hoài V 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, số Imel 357931091632112.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đồng ý với luận tội của vị đại diện viện kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Đại D không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định bị cáo Lê Đại D đã cất giấu 0,1918 gam Heroine, nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Bị cáo Lê Đại D có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết được ma túy là chất cấm, được nhà nước độc quyền quản lý. Hành vi mua và cất giấu ma túy của bị cáo là trái pháp luật, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy nhưng do nghiện hút, để thỏa mãn cho nhu cầu sử dụng của mình mà bị cáo đã cố ý thực hiện. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, không những ảnh hưởng xấu đến tinh thần và sức khỏe của người sử dụng mà còn tiếp tay cho các tệ nạn xã hội, làm phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo là trái pháp luật, rất nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho những người xung quanh. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tu dưỡng bản thân, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sẽ áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Đại D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, từng bị kết án về tội "Cố ý gây thương tích", đã được xóa án tích nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] Đối với Trần Thiện X khai góp 100.000 đồng cho D để đi mua ma túy nhưng D khai sử dụng tiền của X để mua chả cuốn nên không có căn cứ xử lý Trần Thiện X về đồng phạm trong vụ án.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Thiện X, Trần Văn N và Lê Nguyễn Hoài V, cơ quan công an đã có công văn yêu cầu cơ quan chức năng địa phương xử phạt hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[8] Đối với người xe ôm D nhờ mua ma túy, chưa xác minh được lai lịch nên cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, điều tra và xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[9] Về tang, vật chứng của vụ án:

- 06 (Sáu) đoạn ống nhựa được cắt lấy mẫu và 0,1286 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 995 là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy. 01 (Một) dụng cụ sử dụng ma túy đã bằng chai nhựa màu trắng, nắp màu xanh được gắn 01 có điếu bằng thủy tinh và 01 (Một) đoạn ống nhựa ruột gà màu trắng, 01 quẹt gas màu vàng không hiệu, 01 (Một) đoạn lò xo bằng bên ngoài quấn giấy bạc màu trắng, dài khoảng 02cm và 01 đoạn ống nhựa màu vàng, kích thước 01 cm x 0,5cm được hàn kín một đầu, bên trong không có gì, 01 (Một) hộp màu vàng (hộp dao lam) kích thước 04cm x 02cm x 0,8cm là những vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy .

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu bạc, model A57 của Lê Đại D, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho Lê Đại D.

- 01 (Một) điện thoại di động Samsung, màu đen, Model7, số Imel 355758082685953 không liên quan đến vụ án nên trả lại cho Trần Thiện X.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 4, màu đen không liên quan đến vụ án nên trả lại cho Nguyễn Văn N.

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, số Imel 357931091632112 không liên quan đến vụ án nên trả lại cho Lê Nguyễn Hoài V.

[10] Đối với 01 xe mô tô biển số 86C1-384.11, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen – bạc do Ngô Thị Hồng S là chủ sở hữu, Trần Thiện X khi lấy đi nói là đi công việc nên Sáng không biết X dùng xe để cho D mượn đi mua ma túy, vì vậy Cơ quan công an đã giao trả lại chiếc xe này cho Sáng là đúng quy định pháp luật.

[11] Đối với chiếc xe mô tô biển số 54S4-9178 do Nguyễn Văn N điều khiển đến nhà nghỉ TT để sử dụng ma túy, không liên quan đến vụ án nhưng chưa xác định chủ sở hữu nên công an huyện Bắc Bình tiếp tục tạm giữ để xác minh, làm rõ xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[12] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật;

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đại D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy",

Xử phạt: Bị cáo Lê Đại D 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 11 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; các điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy đối với: 06 (Sáu) đoạn ống nhựa được cắt lấy mẫu và 0,1286 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 995, 01 (Một) dụng cụ sử dụng ma túy đá bằng chai nhựa màu trắng, nắp màu xanh được gắn 01 có điếu bằng thủy tinh và 01 (Một) đoạn ống nhựa ruột gà màu trắng, 01 quẹt gas màu vàng không hiệu, 01 (Một) đoạn lò xo bằng sắt bên ngoài quấn giấy bạc màu trắng, dài khoảng 02cm và 01 đoạn ống nhựa màu vàng, kích thước 01 cm x 0,5cm được hàn kín một đầu, bên trong không có gì, 01 (Một) hộp màu vàng (hộp dao lam) kích thước 04cm x 02cm x 0,8cm.

- Trả lại cho Lê Đại D 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu bạc, model A57.

- Trả lại cho Trần Thiện X 01 (Một) điện thoại di động Samsung, màu đen, Model7, số Imel 355758082685953.

- Trả lại cho Nguyễn Văn N 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 4, màu đen.

- Trả lại cho Lê Nguyễn Hoài V 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh, số Imel 357931091632112.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bắc Bình và chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình ngày 20/02/2019)

3. Về án phí sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Đại D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/3/2019), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bán án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Bình Thuận;
-VKSND huyện Bắc Bình;
-Công an huyện Bắc Bình;
-Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
-Bị cáo, NCQL,NVLQ;
-Lưu: V.P, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Tấn Sinh